

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:..02../BC-HĐQT

Cà Mau, ngày .03. tháng .02. năm 2021

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020 - BẢNG ĐIỀU CHỈNH
(Bảng công bố)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 204 đường Quang Trung, khóm 3, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
- Điện thoại: 0290 3836723; Fax: 0290 3836723;
Email: ctycapnuoccamau@yahoo.com
- Vốn điều lệ: 155.349.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: CMW.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ- ĐHĐCĐ	28/6/2020	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, thông qua: (1). Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020. (2). Báo cáo tài chính năm 2019 sau kiểm toán (BC tóm tắt). (3). Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>2019, phương hướng hoạt động năm 2020.</p> <p>(4). Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.</p> <p>(5). Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.</p> <p>(6). Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và cổ tức được chia năm 2019.</p> <p>(7). Kế hoạch SXKD, Kế hoạch quỹ tiền lương và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.</p> <p>(8). Thông qua mức tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2020.</p> <p>(9). Thông qua về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.</p> <p>(10). Thông qua về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau nhiệm kỳ II năm 2020 - 2025.</p> <p>(11). Phê duyệt kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau, nhiệm kỳ II năm 2020 - 2025:</p> <p>* Thành viên Hội đồng quản trị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông: Hồ Tấn Luật, Chủ tịch; - Ông: Trần Hoàng Khện, Thành viên; - Ông: Phạm Phước Tài, Thành viên; - Ông: Trịnh Kiên, Thành viên. <p>* Thành viên Ban kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bà: Mai Thị Hiền, Trưởng ban; - Bà: Phan Thị Hà Thanh, Thành viên; - Bà: Văn Hải Lý, Thành viên.

II. Hội đồng quản trị (HĐQT)

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hồ Tấn Luật	Chủ tịch HĐQT	15/12/2017	
2	Trần Hoàng Khện	Thành viên HĐQT	02/02/2016	
3	Phạm Phước Tài	Thành viên HĐQT	02/02/2016	
4	Trịnh Kiên	Thành viên HĐQT không điều hành	28/6/2020	
5	Huỳnh Công Tấn	Thành viên HĐQT không điều hành	02/02/2016	28/6/2020
6	Phạm Thành Thái Lĩnh	Thành viên HĐQT không điều hành	28/6/2019	28/6/2020

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Hồ Tấn Luật	07/07	100%	
2	Trần Hoàng Khện	07/07	100%	
3	Phạm Phước Tài	07/07	100%	
4	Trịnh Kiên	05/07	71,4%	Bắt đầu là TV HĐQT ngày 28/6/2020
5	Huỳnh Công Tấn	01/07	14,3%	Thôi giữ chức danh TV HĐQT ngày 28/6/2020
6	Phạm Thành Thái Lĩnh	02/07	28,6%	Thôi giữ chức danh TV HĐQT ngày 28/6/2020

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban tổng giám đốc:

HĐQT thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết HĐQT, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; yêu cầu Ban tổng giám đốc báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh theo quy định; đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có.

5. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	12/02/2020	Nghị quyết v/v thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2020	80%
2	02/NQ-HĐQT	12/02/2020	Nghị quyết v/v thông qua Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý và người lao động năm 2020	100%
3	03/NQ-HĐQT	14/02/2020	Nghị quyết v/v thông qua Phương án sắp xếp, bố trí lại tổ chức một số bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty	100%
4	04/NQ-HĐQT	15/5/2020	Nghị quyết v/v thông qua ngày họp và chương trình, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	100%
5	05/NQ-HĐQT	28/6/2020	Nghị quyết v/v bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ II năm 2020 - 2025	100%
6	06/NQ-HĐQT	28/6/2020	Nghị quyết v/v bổ nhiệm Ban điều hành và thông qua việc bổ nhiệm Trưởng, phó các đơn vị trực thuộc Công ty	100%
7	01/QĐ-HĐQT	17/4/2020	Quyết định v/v đổi tên Phòng Tổ chức Hành chính thành Phòng Tổ chức Nhân sự	100%
8	02/QĐ-HĐQT	17/4/2020	Quyết định v/v giải thể Phòng Công nghệ Thông tin và sáp nhập vào Phòng Kế hoạch Kinh doanh	100%
9	03/QĐ-HĐQT	28/6/2020	Quyết định v/v bổ nhiệm Tổng giám đốc công ty (ông Trần Hoàng Khện)	100%
10	04/QĐ-HĐQT	28/6/2020	Quyết định v/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc công ty (ông Phạm Phước Tài)	100%
11	05/QĐ-HĐQT	28/6/2020	Quyết định v/v bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc công ty (ông Phạm Tấn Phong)	100%
12	06/QĐ-HĐQT	28/6/2020	Quyết định v/v bổ nhiệm Kế toán trưởng công ty (ông Huỳnh Thiện Tri)	100%
13	07/QĐ-HĐQT	07/7/2020	QĐ v/v bổ nhiệm Thư ký HĐQT kiêm người phụ trách quản trị công ty	100%

III. Ban kiểm soát (BKS)

1. Thông tin về thành viên BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Mai Thị Hiền	Trưởng BKS	02/02/2016	Cử nhân Kinh tế
2	Phan Thị Hà Thanh	Thành viên BKS	02/02/2016	Trung cấp Kế toán
3	Văn Hải Lý	Thành viên BKS	15/6/2018	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Mai Thị Hiền	02/02	100%	100%	
2	Phan Thị Hà Thanh	02/02	100%	100%	
3	Văn Hải Lý	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

- Giám sát HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và một số cuộc họp của Ban điều hành công ty;

- Kiến nghị và đề xuất với HĐQT, Ban điều hành để kịp thời xử lý, chấn chỉnh những thiếu sót trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; theo dõi việc thực hiện các quyết định xử lý của HĐQT, Ban điều hành;

- Tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Trần Hoàng Khện	07/08/1964	Cử nhân Luật	17/02/2016
2	Phạm Phước Tài	09/10/1974	Kỹ sư Xây dựng	18/02/2016
3	Phạm Tấn Phong	10/01/1978	Kỹ sư Xây dựng cấp thoát nước	13/4/2018

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Huỳnh Thiện Trị	08/07/1972	Cử nhân Kinh tế	18/02/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban điều hành, Thư ký công ty và một số cán bộ chuyên môn đã tham gia lớp tập huấn về tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và giới thiệu phương thức bỏ phiếu điện tử, tái cấu trúc doanh nghiệp; tập huấn Luật doanh nghiệp 2020, Bộ luật lao động 2019,...

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên tổ chức/ nhân cá	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Hồ Tấn Luật		Chủ tịch HĐQT; NDDTPL			15/12/2017			
2	Trần Hoàng Khện		TV HĐQT; Tổng Giám đốc			02/02/2016			
3	Phạm Phước Tài		TV HĐQT; Phó Tổng giám đốc			02/02/2016			
4	Trịnh Kiên		Thành viên HĐQT			28/6/2020			
5	Huỳnh Công Tấn		Thành viên HĐQT			02/02/2016	28/6/2020	Hết nhiệm kỳ	
6	Phạm Thành Thái Lĩnh		Thành viên HĐQT			28/6/2019	28/6/2020	Hết nhiệm kỳ	
7	Phạm Tấn Phong		Phó Tổng giám đốc			13/4/2018			
8	Huỳnh Thiện Trị		Kế toán trưởng; Người được UQ CBTT			18/02/2016			
9	Mai Thị Hiền		Trưởng Ban kiểm soát			02/02/2016			
10	Phan Thị Hà Thanh		Thành viên BKS			02/02/2016			
11	Văn Hải Lý		Thành viên BKS			15/6/2018			

12	Lê Nhan Quyên		Thư ký HĐQT; Người phụ trách quản trị công ty			17/02/2016			
13	UBND tỉnh Cà Mau					02/02/2016			Cổ đông Nhà nước
14	Công ty cổ phần Đầu tư ngành nước DNP					28/6/2019			Cổ đông lớn

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không.**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành: **Không.**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác: **Không.**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Hồ Tấn Luật		Chủ tịch HĐQT; NDDTPL			0	0%	Người đại diện vốn nhà nước
1	Hồ Tấn Sỹ					0	0%	Cha ruột
2	Trần Thị Bảy					0	0%	Mẹ ruột
3	Trần Thu Hiền					0	0%	Vợ
4	Hồ Quốc Quý					0	0%	Con ruột
5	Hồ Quốc Quyền					0	0%	Con ruột
6	Hồ Minh Tấn					0	0%	Anh ruột
7	Hồ Tấn Cường					0	0%	Anh ruột
8	Hồ Kim Thoại					0	0%	Em ruột
9	Hồ Tấn Pháp					0	0%	Em ruột
10	Hồ Tấn Bạo					0	0%	Em ruột
11	Hồ Tấn Chúa					0	0%	Em ruột
12	UBND tỉnh Cà Mau					4.441.300	28,59%	
II	Trần Hoàng Khện		TV HĐQT; Tổng giám đốc			0	0%	Người đại diện vốn nhà nước
1	Trần Văn Thạnh					0	0%	Cha ruột
2	Mai Chí Nguyễn					0	0%	Vợ
3	Trần Ngọc Hạnh					0	0%	Con ruột
4	Trần Hoàng Phúc					0	0%	Con ruột
5	Trần Như Ý					0	0%	Con ruột

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Lê Vũ Vân Anh					0	0%	Con dâu
7	Lê Thanh Mai					0	0%	Con dâu
8	Trần Việt Thanh					0	0%	Anh ruột
9	Trần Văn Mến					0	0%	Em ruột
10	Huỳnh Thị Út					0	0%	Chị dâu
11	Nguyễn Thị Hằng					0	0%	Em dâu
12	UBND tỉnh Cà Mau					3.332.200	21,45%	
III	Phạm Phước Tài		TV HĐQT; Phó Tổng giám đốc			0	0%	Người đại diện vốn nhà nước
1	Phạm Tam Thanh					0	0%	Cha ruột
2	Nguyễn Thị Xinh					0	0%	Mẹ ruột
3	Nguyễn Tấn Văn					0	0%	Cha vợ
4	Tăng Thị Kiều Thơ					0	0%	Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Thanh Kiều					0	0%	Vợ
6	Phạm Nguyễn Lan Phương					0	0%	Con ruột
7	Phạm Nguyễn Tùng Phương					0	0%	Con ruột
8	Phạm Hồng Phúc					0	0%	Anh ruột
9	Phạm Phước Lưu					0	0%	Anh ruột
10	Phạm Phước Truyền					0	0%	Anh ruột
11	Nguyễn Thị Hai					0	0%	Chị dâu
12	Nguyễn Cẩm Bình					0	0%	Chị dâu
13	Lê Thị Hương					0	0%	Chị dâu
14	UBND tỉnh Cà Mau					3.332.200	21,45%	
IV	Trịnh Kiên		TV HĐQT			0	0%	Người đại diện vốn Công ty DNP

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phan Thị Thanh Bình					0	0%	Vợ
2	Trịnh Phan Trúc Linh					0	0%	Con ruột
3	Trịnh Bảo Nam					0	0%	Con ruột
4	Trịnh Phan Thục Anh					0	0%	Con ruột
5	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh					0	0%	Công ty
6	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Châu Thành					0	0%	Công ty
7	Công ty cổ phần Đô thị Ninh Hòa					0	0%	Công ty
8	Công ty cổ phần Đầu tư ngành nước DNP					3.769.700	24,266%	
V	Huỳnh Công Tấn		TV HĐQT			500	0,0032%	Hết nhiệm kỳ làm TV HĐQT ngày 28/6/2020
	Người có liên quan của người nội bộ					0	0%	
VI	Phạm Thành Thái Lĩnh		TV HĐQT			0	0%	Hết nhiệm kỳ làm TV HĐQT ngày 28/6/2020
	Người có liên quan của người nội bộ					0	0%	

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
VII	Phạm Tấn Phong		Phó Tổng giám đốc công ty			0	0%	
1	Phạm Tấn Bửu					0	0%	Cha ruột
2	Nguyễn Thị Cần					0	0%	Mẹ ruột
3	Nguyễn Hoàng Tổng					0	0%	Cha vợ
4	Trần Ngọc Pha					0	0%	Mẹ vợ
5	Nguyễn Hồng Lê					0	0%	Vợ
6	Phạm Minh Phương					0	0%	Con ruột
7	Phạm Việt Long					0	0%	Con ruột
8	Phạm Thị Nương					0	0%	Chị ruột
9	Phạm Thúy Kiều					0	0%	Chị ruột
10	Phạm Thị Màu					0	0%	Em ruột
11	Phạm Thị Cẩm					0	0%	Em ruột
12	Phạm Thị Ngân					0	0%	Em ruột
13	Trần Văn Tiến					0	0%	Anh rể
14	Phan Tấn Phong					0	0%	Em rể
15	Tô Văn Hồ					0	0%	Em rể
16	Nguyễn Văn Trường					0	0%	Em rể
VIII	Huỳnh Thiện Trị		Kế toán trưởng; Người được ủy quyền CBTT			0	0%	
1	Huỳnh Thiện Tâm					0	0%	Cha ruột
2	Lê Thị Lê Mai					0	0%	Mẹ ruột

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Hồ Châu Tuấn					0	0%	Cha vợ
4	Trần Tuyết Mai					0	0%	Mẹ vợ
5	Hồ Thu Quyên					0	0%	Vợ
6	Huỳnh Gia Bảo					0	0%	Con ruột
7	Huỳnh Gia Hân					0	0%	Con ruột
8	Huỳnh Thị Thanh Trúc					0	0%	Em ruột
9	Huỳnh Thị Cẩm Tú					0	0%	Em ruột
10	Phan Vũ Văn					0	0%	Em rể
IX	Mai Thị Hiền		Trưởng BKS			0	0%	
1	Phạm Văn Ưông							Cha chồng
2	Phạm Minh Tuấn							Con ruột
3	Phạm Đức Minh							Con ruột
4	Mai Thị Lý							Chị ruột
5	Mai Xuân Kiên							Em ruột
6	Nguyễn Văn Thiêm							Anh rể
7	Trần Thị Len							Em dâu
X	Phan Thị Hà Thanh		TV BKS			0	0%	
1	Nguyễn Thị Thu Ba							Mẹ ruột
2	Dương Văn Thịnh							Cha chồng
3	Trần Thị Tây							Mẹ chồng
4	Dương Ngọc Thới							Chồng
5	Dương Gia Huy							Con ruột
6	Dương Gia Hân							Con ruột
7	Phan Thị Anh Thư							Chị ruột

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Phan Kỳ Quan							Anh ruột
9	Phan Thị Giao Thủy							Chị ruột
10	Châu Thanh Sứ							Anh rể
11	Nguyễn Thị Mỹ Thanh							Chị dâu
XI	Văn Hải Lý		TV BKS			0	0%	
1	Huỳnh Ngọc Tiệp					0	0%	Mẹ ruột
2	Trần Văn Muôn					0	0%	Cha chồng
3	Nguyễn Thị Dung					0	0%	Mẹ chồng
4	Trần Quốc Minh					0	0%	Chồng
5	Trần Thúy An					0	0%	Con ruột
6	Văn Thị Hải-Linh					0	0%	Chị ruột
7	Văn Ngọc Huỳnh					0	0%	Em ruột
8	Huỳnh Quang Sở					0	0%	Anh rể
9	Lý Đồng Khởi					0	0%	Em rể
XII	Lê Nhan Quyên		Thư ký HĐQT; Người phụ trách quản trị công ty			0	0%	
1	Lê Thanh Khiết					0	0%	Cha ruột
2	Lê Bạch Yến					0	0%	Mẹ ruột
3	Trần Quang Thìn					0	0%	Cha chồng
4	Hà Cẩm Tâm					0	0%	Mẹ chồng
5	Trần Lâm Nhã					0	0%	Chồng
6	Trần Vỹ Khang					0	0%	Con ruột

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Trần Uyên Nhi					0	0%	Con ruột
8	Lê Anh Thư					0	0%	Em ruột
9	Đào Thị Hoa					0	0%	Em dâu

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty cổ phần Đầu tư Ngành nước DNP	Tổ chức có liên quan của ông Trịnh Kiên - TV HĐQT Công ty	3.492.700	22,48%	3.769.700	24,266%	Tăng tỷ lệ sở hữu (mua)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website công ty;
- HĐQT, BKS, BĐH công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Hồ Tấn Luật